TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 247/2019/HS-PT
Ngày 10 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đức Phương;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trung Tuấn;

Bà Trần Thị Huyền Vân.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Thanh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 706/TLPT-HS ngày 05 tháng 12 năm 2018, đối với các bị cáo Danh Kh và Nguyễn Thanh T phạm tội "Giết người". Do có kháng cáo của bị cáo Kh, T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 384/2018/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 255/2019/QĐPT-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Danh Kh, sinh năm 1997 tại Kiên Giang; Thường trú: Ấp BH, xã VBB, huyện VT, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Nhà trọ Không số, đường BXL, ấp 3, xã TK, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Khơme; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh D và bà Phan Ngọc H; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam: Ngày 08/6/2018 (có mặt).

2. Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/8/1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: C4/10B ấp 3, xã TK, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: D1/13 ấp 4, xã TK, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Thu Th1; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 28/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm

cắp T3 sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/11/2016; Bị tạm giam: Ngày 08/6/2018 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Danh Kh: Luật sư Nguyễn Kim L - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Thanh T: Luật sư Nguyễn Hữu T1 - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bị hại: Anh Thạch L1 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/ Ông Thạch L2 và bà Thị D1 (là cha mẹ ruột của anh Thạch L1).

Thường trú: 851 LTK, Phường 4, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Bà Lâm Thị C (là vợ của anh Thạch L1).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thu Th1 (là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Thanh T - vắng mặt).

Thường trú: C4/10B ấp 3, xã TK, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh

(Đại diện hợp pháp của người bị hại Không có kháng cáo, Không bị kháng cáo kháng nghị nên Tòa án Không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T3 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/7/2017, Thạch L1, Bùi Văn T2, Đoàn Thế L3 và Nguyễn Văn Tr tổ chức uống bia tại phòng trọ của T tại phòng số 6, lầu 1, nhà số C5/21G ấp 3, xã TK, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. L3 sang phòng trọ của Danh Kh (phòng số 5) xin mì gói, Kh lấy 05 gói mì gói đưa cho L3. Sau đó L1 tiếp tục qua gặp Kh hỏi mượn bình nước nóng để nấu mì thì Kh trả lời Không có. L1 dùng tay đẩy cánh cửa làm trúng người Kh rồi tiếp tục đóng cửa mạnh lại. Kh tức giận nên nhắn tin qua Facebook cho Nguyễn Thanh T qua phòng trọ của Kh để nói chuyện đánh nhau với nhóm của L1. Sau đó Kh gặp Đoàn Minh T3 kể chuyện có người ở phòng trọ kiếm chuyện. T3 nghe xong gọi điện thoại cho T. Kh nhìn thấy T3 gọi điện thoại cho Ph (chưa xác định lai lịch) và T3 chạy xe gắn máy đi đón Ph.

Sau khi nghe điện thoại của Danh Kh, T lấy một con dao (loại dao xếp, có nút bấm bật lưỡi dao ra, dài khoảng 14-16cm, cán dao dài khoảng 8-9cm bằng kim loại có ốp da hai bên, lưỡi dao nhọn dài khoảng 6-8cm, bản rộng nhất của lưỡi dao khoảng 0,5-0,6cm) bỏ vào túi quần Jean. T đi xe ôm với Th2, còn T3 chở Ph đến phòng trọ của Kh. Tại đây, Kh dẫn cả nhóm lên phòng trọ số 6 cự cãi với L1. Kh dùng cùi chỏ tay phải đánh vào mặt L1 một cái, L1 cúi người xuống lấy 02 vỏ chai bia loại Sài Gòn đỏ cầm ở hai tay, dùng vỏ chai bia cầm bên tay phải đánh lại vào vùng đầu của Kh nhưng Kh tránh được và bị trượt ngã ngồi bệt xuống đất. L1 tiếp tục ném vỏ chai bia đang cầm trên tay trái ra cửa phòng. Lúc này T đang đứng ở cửa phòng, lấy dao ra khỏi túi quần và cầm bên tay trái, tiến vào trong phòng, đứng bên phía tay phải của L1, dùng dao đâm vào

lưng bên trái của L1 01 nhát, T dùng cùi chỏ tay phải đánh vào vùng mặt của L1 nhưng L1 dùng tay phải còn cầm vỏ chai bia lên đỡ, T chạy ra cửa phòng. Lúc này Kh, T3, Ph, Th2 trước cửa phòng liên tục dùng vỏ chai bia ném vào trong nơi L1 đứng, còn L1 cũng cầm các chai bia ném ra nhóm của Kh.

Sau đó L1 cầm vỏ chai bia bên tay phải đi ra cửa phòng tiến về nhóm của Kh đang đứng. T, Kh, Th2 lui ra phía ngoài cửa phòng về khu vực hành lang. Khi L1 đè ôm Th2 sát hành lang thì T cầm dao trên tay phải xông đến đâm 01 nhát vào vùng lưng bên trái và 01 nhát vào lưng phải của L1. Sau đó T và Kh đi về phòng trọ, T lấy con dao để trên bàn thì Kh và Tr1 (bạn gái T) nhìn thấy, sau đó T đem vứt bỏ con dao ở cống TK, xã TK, huyện BC. Sau khi bị đâm, L1 được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong tại bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 862/TT.17 ngày 14/9/2017 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyên nhân chết của Thạch L1 là do vết thương ngực trái gây thủng tim, vết thương vai trái gây thủng phổi/Đa vết thương phần mềm do bị đâm.

Trong các vết thương trên cơ thể nạn nhân:

- Vết thương tại liên sườn IV bờ trái xương ức là nguyên nhân chính gây tử vong.

- Vết thương vai trái gây thủng đỉnh phổi gây tràn máu màng phổi có thể gây suy hô hấp, mất máu.

- Các vết thương còn lại gây thủng da, tổn thương phần mềm nhưng Không gây tử vong.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 384/2018/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Danh Kh và Nguyễn Thanh T phạm tội "Giết người".

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Danh Kh 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2018.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Thanh T 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, buộc Danh Kh, Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị Thu Th1 cùng liên đới bồi thường cho gia đình bị hại và cấp dưỡng cho 02 con ruột của anh Thạch L1; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/10/2018, các bị cáo Danh Kh và Nguyễn Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Kh trình bày: Xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Giết người" là đúng. Tuy nhiên, bị cáo Không có ý định rủ T và những người khác giết anh L1 nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt. Bị cáo T trình bày: Xác định là người cầm dao đâm vào người anh L1 làm anh L1 chết. Tuy nhiên, khi phạm tội thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi và Không có mục đích giết anh L1 đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Giết người" là đúng. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt nhưng Kh đã rủ rê T và những người khác đánh anh L1. T là người trực tiếp đâm anh L1 tử vong. Khi phạm tội, T chưa đủ 18 tuổi, lẽ ra cần áp dụng tình tiết tăng nặng đối với Kh là rủ rê người chưa thành niên phạm tội nhưng sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát Không kháng nghị, đại diện hợp pháp của bị hại Không kháng cáo nên Không có cơ sở xem xét tình tiết tăng nặng này đối với Kh. Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt 20 năm tù đối với Kh và 16 năm tù đối với T là phù hợp với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội đã gây ra, đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư của bị cáo Kh trình bày: Trong vụ án này, có một phần lỗi của bị hại. Kh Không có mục đích rủ T và những người khác giết người. Ngoài ra, trước khi phạm tội, Kh có uống rượu nên tinh thần cũng bị kích động mạnh, Không làm chủ được bản thân. Do hình phạt quá nghiêm khắc nên đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo Kh.

Luật sư của bị cáo T trình bày: Bị cáo T khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi. Không có mục đích giết anh L1 nên đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T3 liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Các bị cáo kháng cáo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình tố tụng, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng, kết luận giám định và các T3 liệu khác trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc Thạch L1 đẩy cánh cửa làm trúng người Danh Kh khi L1 qua mượn bình nước nóng nấu mì gói, Kh đã tức giận và lôi kéo T cùng T3 và Ph (Không rõ lai lịch) sang đánh nhau với nhóm của L1. Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/7/2017, tại phòng trọ số 6, lầu 1, nhà số C5/21G ấp 3, xã TK, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh, Kh đã dùng cùi chỏ tay phải đánh 01 cái vào mặt L1 và dùng các vỏ chai bia ném liên tiếp vào phòng nơi L1 đứng. Còn T thì dùng cùi chỏ tay phải đánh vào mặt L1 rồi rút dao ra khỏi túi quần đâm 02 nhát vào

vùng lưng bên trái và 01 nhát vào vùng lưng bên phải của L1. Hậu quả là anh Thạch L1 tử vong ngay sau đó.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng:

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống nhưng Kh đã rủ rê, lôi kéo, kích động T và một số người khác tham gia đánh anh L1. Khi đánh nhau, Kh đã chủ động đánh anh L1 trước. T Không có mâu thuẫn với anh L1 nhưng khi nghe Kh rủ rê thì đã mang theo dao và đâm 03 nhát vào những vùng trọng yếu trên cơ thể của anh L1 làm anh L1 tử vong. Hành vi của T trực tiếp gây ra cái chết cho anh L1, còn Kh là người rủ rê, lôi kéo T tham gia đánh anh L1. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Danh Kh 20 năm tù, bị cáo Nguyễn Thanh T 16 năm tù về tội "Giết người" theo quy định tại khoản điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Nên, Hội đồng xét xử Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo cũng như lời đề nghị của luật sư, chấp nhận ý kiến của Viện kiểm sát, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm Không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo Không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Danh Kh và Nguyễn Thanh T.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 384/2018/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Tuyên bố các bị cáo Danh Kh và Nguyễn Thanh T phạm tội "Giết người".

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Danh Kh 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2018.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Danh Kh và Nguyễn Thanh T để đảm bảo thi hành án.

4. Án phí phúc thẩm: Các bị cáo Danh Kh và Nguyễn Thanh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm Không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 10 tháng 5 năm 2019)./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Thành phố HCM;
- VKSND Thành phố HCM;
- Cục THADS Thành phố HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM.
- Công an Thành phố HCM;
- Trại tạm giam Công an Thành phố HCM;
- Trại tạm giam Công an Thành phố HCM;
(Tống đạt cho các bị cáo) (3);
- Lưu: VP (3), Hồ sơ (2), 16b (án TTT).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA